

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2020/HNGĐ-ST**

Ngày 28 - 02- 2020

V/v ly hôn giữa anh T, chị H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và ông Đỗ Đức Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồ Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 280/2019/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST – HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Duyên Trang Đ, xã Phú L, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn An H, xã Quỳnh T, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/10/2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Anh Nguyễn Trọng T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và Chị Phạm Thị Thanh H tự nguyện tìm hiểu dẫn đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Lương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 26/7/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do

tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2018 cho đến nay. Anh T xác định không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ gia đình. Vì vậy anh T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn giữa anh với chị H.

Về con chung: Anh T và chị H có 01 con chung là Phạm Hoàng Dũng, sinh ngày 30/8/2018 (giữa anh và chị H đã có văn bản thỏa thuận con mang tên họ mẹ thể hiện tại văn bản ngày 01/10/2019). Khi ly hôn, anh T nhường quyền nuôi con cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng và anh T không góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại các Biên bản xác minh ngày 17/12/2019 với Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Thọ, Trưởng thôn An Hiệp và Chi Hội trưởng phụ nữ thôn An Hiệp và lời khai của ông Phạm Văn Ph, sinh năm 1950 là bác ruột của chị Phạm Thị Thanh H đều trình bày: Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1986 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn An Hiệp, xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình là con gái ông Phạm Văn Kết, sinh năm 1957. Hiện nay chị H đang đi làm ăn không rõ địa chỉ cụ thể nhưng thỉnh thoảng có về thăm gia đình có về dự đám cưới em trai là Phạm Văn Hùng tại gia đình ông Kết, bà Thanh (là bố, mẹ đẻ của chị H). Ngoài ra ông Ph còn cho biết: Ông K, bà Th thường xuyên đi chữa bệnh còn chị H vắng mặt tại địa phương nên Tòa án không tiến hành lấy được lời khai của bố, mẹ chị H và chị H. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng đúng theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị H hiện nay đang trực tiếp nuôi cháu Phạm Hoàng Dũng, sinh ngày 30/8/2018.

Về tài sản chung: Chính quyền địa phương và ông Phê không nắm được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, người tham gia tố tụng nguyên đơn là anh T đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn là chị H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nên Viện kiểm sát không đưa ra quan điểm về chấp hành pháp luật của bị đơn tại phiên tòa hôm nay.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 51, 56, 81,82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh T và chị H. *Về con chung:* Cần giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung là Phạm Hoàng Dũng và anh T không phải góp cấp dưỡng nuôi con. *Về tài sản:* Do chị H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên cần được tách ra để giải quyết sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ nhận định:

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Anh Nguyễn Trọng T khởi kiện yêu cầu được ly hôn chị Phạm Thị Thanh H, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Tại phiên tòa ngày 05 tháng 02 năm 2020 chị H vắng mặt Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 233, Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự và tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân:* Anh Nguyễn Trọng T kết hôn với Chị Phạm Thị Thanh H là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Lương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 26/7/2017. Đây là hôn nhân hợp pháp, sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T, chị H tính tình không hợp và đối xử không tốt với nhau. Anh T và chị H đang sống ly thân kể từ tháng 01 năm 2018 cho đến nay và không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy anh T, chị H không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn đã trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, có căn cứ cho anh T, chị H ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] *Về nuôi con chung:* Anh T, chị H có 01 con chung là Phạm Hoàng D, sinh ngày 30/8/2018. Anh T nhường quyền nuôi con cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Dũng và không tự nguyện góp cấp dưỡng nuôi con. Cháu Dũng hiện nay dưới 36 tháng tuổi và hiện nay đang ở với chị H, chị H hiện đi làm ăn xa và không rõ địa chỉ. Do vậy cần giao cháu Dũng cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh T không góp cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] *Về chia tài sản:* Anh T không yêu cầu chia tài sản chung và chưa có lời khai của chị H cho nên phần tài sản cần được tách ra giải quyết sau.

[6] *Về án phí:* Anh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[7] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 và khoản 3 Điều 228, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng T và chị Phạm Thị Thanh H

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi con chung là Phạm Hoàng D, sinh ngày 30/8/2018. Anh Nguyễn Trọng T không phải góp cấp dưỡng nuôi con và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: Do chị Phạm Thị H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên về tài sản tách ra để giải quyết sau khi các đương sự có yêu cầu.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Trọng T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số số 0004165 ngày 16 -10 -2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (Anh T đã nộp đủ).

6. Về quyền kháng cáo: Anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày 28 tháng 02 năm 2020. Chị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Quỳnh T;
- UBND xã Phú L huyện Đông H;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huy Hoàng

BIÊN BẢN H GIẢI

Hội 14 giờ 50 phút, ngày 29 tháng 5 năm 2019

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Tiến hành hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 58/2019/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2019.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Trần Huy Hoàng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi

II. Những người tham gia phiên họp

Phiên họp kết thúc vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 5 năm 2019.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA H GIẢI**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN H GIẢI**

Trần Huy Hoàng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN
VỀ KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ**

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 5 năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
Bắt đầu tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vụ
án thụ lý số: 58/2019/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2019.

I. Những người tiến hành tổ tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Trần Huy Hoàng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi

II. Những người tham gia phiên họp:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Giang, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bắc, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thư ký Tòa án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Tòa án thông báo.
- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.
- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền và nghĩa vụ của họ.

**KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ**

1. Thẩm phán công bố tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

2. Ý kiến của các đương sự:

- Chị Trần Thị Giang vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ban đầu, không sửa đổi, bổ sung nội dung gì.

- Chị Trần Thị Giang và anh Nguyễn Bắc không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ; không yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự khác, người làm chứng và người tham gia tố tụng khác tại phiên họp.

3. Các nội dung khác: Không.

**THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN, GIẢI QUYẾT
CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Thẩm phán tiến hành H giải vụ án.

**NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP**

Không.

Việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ kết thúc vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 5 năm 2019.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN HỌP**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Trần Huy Hoàng

